TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/HS-PT
Ngày: 03-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Ông Phạm Minh Tùng

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Giang Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 66/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Cao Thị Bích P. Do có kháng cáo của bị cáo Cao Thị Bích P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Cao Thị Bích P, sinh năm: 1985, tại Đồng Tháp; giới tính: Nữ; nơi cư trú: Ấp F, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: V; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; con ông Cao Văn B; sinh năm: 1954 (chết) và bà Nguyễn Thị H; sinh năm: 1956; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; chồng: Nguyễn Văn A; Sinh năm: 1979; có 01 con, sinh năm: 2014; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/10/2021, bị Công an xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, hiện chưa nộp phạt; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 09/5/2022 bị cáo Cao Thị Bích P từ nhà mình đến nhà bà Phan Thị T cùng địa phương chơi. Tại nhà bà T, P gặp Trương Thị M, Võ Thị Ngọc M1. Lúc này, P, bà T, bà M, bà M1 hùn tiền mua bài tứ sắc về đánh dưới nền gạch trước cửa nhà bà T. Bị cáo P, bà Thúy, bà M1, bà M thống nhất cách thức thắng thua là tới quan (bốn lá bài cùng màu giống nhau), ba

người còn lại mỗi người thua 2.000 đồng, tổng cộng người thắng được 6.000 đồng, tới chơn thì ba người còn lại thua 1.000 đồng, tổng cộng người tới thắng được 3.000 đồng. Sòng bạc diễn ra liên tục từ khoảng 13 giờ đến 14 giờ 15 phút thì bị Công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 466.000 đồng, 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng và 09 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng.

Quá trình điều tra, bị cáo P và các đối tượng tham gia đánh bạc khai nhận:

Bị cáo Cao Thị Bích P mang theo số tiền 1.475.000 đồng, sử dụng 15.000 đồng dùng để đánh bạc, số tiền còn lại bị cáo để trong túi áo bên phải trên người dùng để tiêu xài cá nhân. Lúc bị bắt quả tang thua 1.000 đồng, thu giữ trên chiếu bạc 14.000 đồng dùng đánh bạc, thu giữ số tiền không sử dụng đánh bạc là 1.460.000 đồng.

Phan Thị T mang theo số tiền 50.000 đồng dùng để đánh bạc. Lúc bị bắt quả tang thắng được 21.000 đồng, thu giữ trên chiếu bạc 71.000 đồng dùng đánh bạc.

Võ Thị Ngọc M1 mang theo số tiền 103.000 đồng dùng để đánh bạc. Lúc bị bắt quả tang đánh thua 29.000 đồng, thu giữ trên chiếu bạc 74.000 đồng dùng đánh bạc.

Trương Thị M mang theo số tiền 80.000 đồng dùng để đánh bạc. Lúc bị bắt quả tang thắng được 227.000 đồng, thu giữ trên chiếu bạc 307.000 đồng dùng đánh bạc.

Như vậy, số tiền bị cáo P và các đối tượng dùng để đánh bạc chứng minh được là 466.000 đồng.

Về vật chứng, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ:

T1 trên chiếu bạc: 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 09 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng; 14.000 đồng của bị cáo Cao Thị Bích P; 71.000 đồng của Phan Thị T; 307.000 đồng của Trương Thị M và 74.000 đồng của Võ Thị Ngọc M1.

Thu giữ trên người: Cao Thị Bích Phượng tiền V: 1.460.000 đồng.

Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho: Bị cáo Cao Thị Bích P tiền V 1.460.000 đồng.

Đối với Võ Thị Ngọc M1, Trương Thị M đã có hành vi đánh bạc nhưng số tiền sử dụng đánh bạc không đủ định lượng xử lý hình sự (dưới 5.000.000 đồng), các đối tượng không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, do đó Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà M1, bà M mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quy định. Phan Thị T có hành vi sử dụng nhà thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình để bị cáo P và các đối tượng đánh bạc, nhưng không đủ cơ sở xử lý về tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó, Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà T số tiền 9.000.000 đồng về hành vi sử dụng nơi ở của mình để đánh bạc theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thị Bích P đã phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ

Luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Cao Thị Bích P 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, bị cáo Cao Thị Bích P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Cao Thị Bích P bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Cao Thị Bích P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do bị cáo đang mang thai, bị cáo phải nuôi con nhỏ đang đi học. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà án sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, đây không phải là điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Cao Thị Bích P, sửa phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Cao Thị Bích P, giảm hình phạt cho bị cáo từ 01 tháng đến 03 tháng tù.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Thị Bích P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Mặc dù bị cáo Cao Thị Bích P đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng chưa hết thời gian để được coi là chưa có tiền sự nhưng bị cáo không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục tham gia đánh bạc được thua bằng tiền cùng với Phan Thị T, Trương Thị M, Võ Thị Ngọc M1 thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Cao Thị Bích P tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền. Lúc tham gia đánh bạc, bị cáo mang theo số tiền 1.475.000 đồng và sử dụng 15.000 đồng vào việc đánh bạc. Tuy số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, chưa hết thời gian để được coi là chưa có tiền sự. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Cao Thị Bích P về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng

người, đúng tội. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, đã có cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Cao Thị Bích P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do bị cáo đang mang thai, bị cáo còn phải nuôi con nhỏ đang đi học. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà án sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Tuy nhiên, đây không phải là điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo theo luật định. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Cao Thị Bích P, sửa phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Cao Thị Bích P, giảm hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Cao Thị Bích P là hoàn toàn phù hợp nên chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Cao Thị Bích P được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Cao Thị Bích P. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo Cao Thị Bích P.

2. Tuyên bố: Bị cáo Cao Thị Bích P phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ Luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Cao Thị Bích P 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Cao Thị Bích P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND huyện Tháp Mười (03 bản);
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- CQCSĐT CA huyện Tháp Mười;
- CQTHAHS Công an Tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện Tháp Mười;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Nhựt Minh).

Lê Khắc Thịnh